

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục  
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh  
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 616/KH-KĐCLGDSG ngày 16 tháng 12 năm 2023 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp lần thứ 10 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-KĐCLGDSG ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 10 ngày 07 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ 94,00 %; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 3,96 (chi tiết trong Phụ lục 1).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

**Điều 3.** Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHNHTP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN KIM DUNG**



**PHỤ LỤC 1.**

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, TRƯỜNG ĐH NGÂN HÀNG TP.HCM**

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐKĐCLGD ngày 07/01/2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		4,00	3	100	<b>Tiêu chuẩn 7</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		4,00	3	100	<b>Tiêu chuẩn 9</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.2	4	3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>					Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4	4,00	7	100	<b>Tiêu chuẩn 11</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
<b>Mức trung bình</b>				<b>Số tiêu chí đạt</b>		<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)</b>			
<b>3,96</b>				<b>47</b>		<b>94,00</b>			



## PHỤ LỤC 2

# KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, TRƯỜNG ĐH NGÂN HÀNG TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐKĐCLGD ngày 07/01/2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

### I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh được xác định rõ ràng, có mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể; có các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Mục tiêu của chương trình đào tạo gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo bao quát được yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt, thể hiện các khối kiến thức và kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học cần có sau khi tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được rà soát 02 lần, có lấy ý kiến đóng góp của giảng viên, người học, cựu người học, nhà tuyển dụng; được phổ biến đến các bên liên quan thông qua trang thông tin điện tử của Trường, Sổ tay học viên, trang thông tin tuyển sinh.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ các nội dung theo quy định, được rà soát, cập nhật vào năm 2019 và 2023. Phiên bản 2023 có điều chỉnh so với năm 2019. Bản mô tả chương trình đào tạo được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, được phổ biến cho người học trong buổi gặp mặt vào đầu khóa học. Các đề cương học phần đã nêu được các thông tin, có đầy đủ các nội dung cấu thành theo quy định về việc xây dựng các đề cương học phần, phù hợp với quy định của Trường. Đề cương học phần được định kỳ rà soát, điều chỉnh; có đối sánh chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh với các trường đại học uy tín trong nước và nước ngoài.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra; có mô tả việc sử dụng phương pháp giảng dạy khác nhau như dạy học trực tiếp, dạy học dựa vào hoạt động trải nghiệm, dạy kỹ năng tư duy, dạy học tương tác, dạy học dựa vào công nghệ và các phương pháp đánh giá gồm đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ. Chương trình dạy học được bố trí hợp lý, bảo đảm tính kế thừa và tích lũy kiến thức đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát, điều chỉnh và cập nhật và có sự tham khảo từ các trường đại học trong và ngoài nước.

4. Trường ban hành triết lý giáo dục và sử dụng nhiều phương thức để truyền tải triết lý giáo dục tới các cán bộ, giảng viên và người học. Các phương pháp dạy và học được quy định và mô tả trong đề cương học phần. Đề cương học phần quy định chi tiết từng chuẩn đầu ra học phần; sử dụng phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập tương ứng. Giảng viên lựa chọn các phương pháp phù hợp với từng nội dung giảng dạy. Tất cả các đề cương học phần nêu rõ việc sử dụng các phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập phù hợp để rèn luyện các kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu của ngành Quản trị Kinh doanh ở trình độ thạc sĩ.

5. Trường ban hành các văn bản về quy trình và kế hoạch đánh giá kết quả học tập; hướng dẫn lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá cho từng loại chuẩn đầu ra; hướng

dẫn thiết kế đề thi, kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra. Các tài liệu quy định về thời gian, hình thức, phương pháp trọng số và cơ chế phản hồi kết quả học tập được thông báo công khai bằng nhiều hình thức khác nhau; được phổ biến cho người học trước mỗi khóa học, kỳ học. Quy chế đào tạo và kiểm tra đánh giá quy định rõ cơ chế phản hồi kết quả học tập và phổ biến đến giảng viên và người học bằng nhiều hình thức khác nhau. Người học dễ dàng tiếp cận với quy trình khiếu nại kết quả học tập. Tỷ lệ phúc khảo rất thấp. Người học hài lòng với thủ tục khiếu nại kết quả học tập.

6. Trường có xây dựng và triển khai kế hoạch và chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên. Tỷ lệ giảng viên/người học đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh đáp ứng quy định hiện hành. Trường có quy định và giám sát thực hiện số giờ giảng/khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển thực hiện theo đúng các quy định, được phổ biến tới từng đơn vị và thông báo công khai trên trang thông tin điện tử, đăng báo. Yêu cầu về năng lực của giảng viên đáp ứng các quy định hiện hành, được đánh giá thông qua kết quả công việc. Trong giai đoạn 2019-2023, Trường không có trường hợp khiếu nại nào liên quan đến kết quả đánh giá công việc của giảng viên cũng như khen thưởng. Các loại hình nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể. Số lượng, chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên được giám sát nhằm cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học.

7. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên dựa trên phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định trên cơ sở phân tích/khảo sát nhu cầu và ý kiến góp ý của các bên liên quan, được công khai bằng nhiều hình thức. Trường đã xây dựng quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên. Định kỳ hằng năm, Trường thực hiện khảo sát đánh giá chất lượng tổ chức, quản lý và hỗ trợ đào tạo thông qua ý kiến của giảng viên và người học để cải tiến hoạt động hỗ trợ và các dịch vụ hỗ trợ người học; triển khai khảo sát nhân viên về nhu cầu được đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; ban hành kế hoạch và triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên. Nhân viên được tham gia xây dựng, góp ý trong quá trình xây dựng quy định đánh giá hiệu quả công việc. Nhân viên hài lòng về việc quản trị theo kết quả công việc.

8. Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng được xây dựng căn cứ vào quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật hằng năm. Trường chú trọng đầu tư kinh phí công tác tuyển sinh, thông qua công tác tuyển sinh để xây dựng phát triển và quảng bá thương hiệu Trường. Hệ thống giám sát kết quả học tập, theo dõi và cảnh báo học vụ được thiết lập thông qua cán bộ quản lý lớp và được kết nối tốt với người học. Hoạt động hỗ trợ người học đa dạng. Trường có cảnh quan sư phạm sạch, đẹp. Các phòng làm việc đều trang bị máy điều hòa, thiết bị dạy – học lắp đặt hợp lý. Hệ thống phòng cháy chữa cháy được bố trí đầy đủ đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

9. Trường có đủ phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp. Thư viện được trang bị học liệu, thiết bị và thường xuyên được cập nhật. Hệ thống máy tính đủ về số lượng và được cài đặt các phần mềm đáp ứng nhu cầu giảng dạy của giảng viên, nhu cầu quản lý của chuyên viên và nhu cầu học tập của người học. Trường có cảnh quan môi trường sạch, đẹp, sức khỏe của người học và viên chức được giám sát và chăm sóc, an ninh trong Trường được đảm bảo. Các bên liên quan thường xuyên đánh giá cao về cơ sở vật chất của Trường.

10. Trường có quy trình và thực hiện thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu từ các bên liên quan; Khoa sử dụng kết quả tổng hợp ý kiến để xây dựng/điều chỉnh chương trình đào tạo. Giảng viên của Khoa tham gia các hoạt động khoa học công nghệ, có kết quả đề tài nghiên cứu phục vụ giảng dạy và học tập. Trường chỉ đạo các đơn vị thực hiện khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ; có tổng hợp, có kế hoạch thực hiện cải tiến. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát và lưu trữ kết quả khảo sát đối với các hoạt động của Trường; cơ chế phản hồi được cải tiến và hoàn thiện.

11. Trường có dữ liệu thống kê, bảng đối sánh hàng năm về tỉ lệ thi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, xác lập thời gian tốt nghiệp trung bình; có triển khai các giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thi học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn; có thống kê, khảo sát tình hình việc làm của người học trước và sau tốt nghiệp. Khoa Sau đại học phân công giảng viên hỗ trợ người học về định hướng nghiên cứu, có giám sát và thống kê kết quả hoạt động khoa học công nghệ của người học. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập, báo cáo kết quả và thực hiện đối sánh mức độ hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của Trường qua các năm.

## **II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo**

1. Trường/Khoa cần rà soát, chỉnh sửa lại mục tiêu trong lần rà soát chỉnh sửa chương trình đào tạo kế tiếp, sử dụng hệ thống phân loại theo thang Bloom hoặc tương đương nhằm dễ đo lường đánh giá. Cần rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đảm bảo có tính hệ thống, có sự phân biệt giữa chuẩn đầu ra của định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng. Cần nghiên cứu thiết kế phiếu khảo sát giúp thu thập thông tin đầy đủ có độ tin cậy phục vụ cho việc rà soát và chỉnh sửa chuẩn đầu ra. Khoa cần nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến chuẩn đầu ra đến người học.

2. Trường/Khoa cần xây dựng công cụ khảo sát để có thể thu thập được ý kiến đa chiều của các bên liên quan phục vụ quá trình rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo một cách hiệu quả. Cần rà soát bản mô tả chương trình đào tạo đảm bảo đủ các nội dung theo quy định của Thông tư 17/2021. Trường cần ban hành quyết định riêng cho chuẩn đầu ra, bản mô tả chương trình đào tạo, chương trình dạy học, đề cương học phần. Trường cần cải tiến cách thức công bố đề cương học phần của chương trình đào tạo để các bên liên quan ngoài Trường dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và tra cứu.

3. Trường cần tổ chức tổng kết đánh giá mức độ phù hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra đánh giá để có thể đưa ra được những điều chỉnh đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra; nghiên cứu sâu hơn các nội dung/kiến thức và kỹ năng được truyền tải trong mỗi học phần, chuẩn đầu ra của từng học phần; tổ chức đánh giá định lượng mức độ đóng góp của từng học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra chung của chương trình đào tạo. Khoa cần rà soát hướng dẫn và tập huấn kỹ việc xây dựng, thiết kế, lựa chọn các phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập. Xây dựng các ma trận thể hiện rõ sự hình thành và phát triển của các chuẩn đầu ra theo học kỳ, cần định kỳ tổ chức tổng kết/hội thảo cho giảng viên về chọn lựa phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá phù hợp.

4. Trường cần ban hành văn bản hướng dẫn việc lồng ghép triết lý giáo dục vào nội dung chương trình đào tạo trong quá trình thiết kế, cập nhật chương trình đào tạo. Khoa cần nâng cao hiệu quả phổ biến và giải thích triết lý giáo dục đến các bên liên quan đặc biệt là giảng viên, người học. Khoa cần rà soát, thảo luận kỹ về các hoạt động/phương

pháp giảng dạy tương ứng với từng nội dung của các học phần để đạt được chuẩn đầu ra. Cần rà soát, điều chỉnh đề cương học phần bảo đảm cung cấp các năng lực để người học có thể đạt được khả năng học tập suốt đời, cần có các công cụ để đo lường đánh giá năng lực này. Cần có giải pháp nâng cao hiệu quả của phần mềm LMS trong giảng dạy.

5. Trường cần ban hành văn bản hướng dẫn lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra. Định kỳ rà soát đánh giá các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với thời lượng từng học phần. Ban hành quy định về việc xử lý phân tích các số liệu khảo sát phân tích được xử lý theo từng giảng viên trên từng học phần cụ thể để có thể xác định rõ sự phù hợp của các phương pháp kiểm tra, đánh giá của từng học phần. Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi kết thúc học phần; tổ chức tập huấn về quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi và các phương pháp đánh giá hiện đại để chuẩn hóa các câu hỏi thi/đề thi. Khoa cần tổ chức đánh giá được độ tin cậy và độ giá trị của các đề thi. Trường cần khảo sát mức độ hài lòng với việc công bố và phản hồi kết quả học tập cho người học và quy trình khiếu nại kết quả học tập.

6. Trường cần rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch chiến lược đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng để cải tiến hoặc điều chỉnh; cần quan tâm thúc đẩy hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên; cần phân tích, đánh giá để hoàn thiện các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên. Trường cần định kỳ đánh giá đầy đủ năng lực của giảng viên; đánh giá việc triển khai kế hoạch và kết quả của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên làm cơ sở để cải tiến.

7. Trường cần rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm, quy hoạch đội ngũ nhân viên theo kế hoạch đã đề ra; cần rà soát, hoàn chỉnh các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên theo vị trí việc làm; cần xây dựng quy trình đánh giá đầy đủ năng lực đội ngũ nhân viên theo vị trí việc làm; hoàn chỉnh biểu mẫu xây dựng kế hoạch hoạt động năm của nhân viên. Trường cần thực hiện đánh giá hiệu quả để hoàn thiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên.

8. Trường cần hoàn thiện hệ thống giám sát trên phần mềm để động đưa ra những cảnh báo về sự tiến bộ trong học tập của người học. Cần tổng kết, đánh giá hiệu quả các hoạt động đã tổ chức về tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học. Cần rà soát và điều chỉnh các nội dung trong phiếu khảo sát về chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường.

9. Các tài liệu, học liệu (bản in và điện tử) cần được cập nhật đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu. Thư viện cần giữ mối liên hệ chặt chẽ hơn với các bộ môn chuyên môn để cập nhật kịp thời các tài liệu chuyên môn. Bổ sung phòng sinh hoạt chuyên môn cho giảng viên của Khoa Sau đại học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường cần ban hành chính thức các văn bản quy định, hướng dẫn các hoạt động. Các đơn vị liên quan cần thực hiện đầy đủ các bước trong quy trình khảo sát làm cơ sở cho việc cải tiến chương trình đào tạo và các hoạt động khác; cần lưu trữ đầy đủ tài liệu họp bàn, báo cáo tổng kết các hoạt động của đơn vị. Khoa Sau đại học nên định kỳ tổ chức hội nghị và có báo cáo tổng kết việc áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy và học tập. Trường cần tăng cường hệ thống giám sát việc triển khai kế hoạch cải tiến của các đơn vị trên cơ sở kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan.

11. Trường/Khoa cần thu thập dữ liệu liên quan đến chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh từ các cơ sở giáo dục khác để thực hiện đối sánh, phân tích; cần định kỳ tổ chức hội nghị đánh giá, cải tiến các biện pháp hỗ trợ người học nhằm tăng tỉ lệ tốt nghiệp, giảm tỉ lệ thôi học, rút ngắn thời gian tốt nghiệp trung bình. Trường/Khoa cần rà soát, điều chỉnh chính sách khuyến khích và có kế hoạch cụ thể hàng năm nhằm phát triển các loại hình và tăng cường thu hút người học tham gia các hoạt động khoa học công nghệ. Trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến hoạt động khảo sát nhằm nâng cao hiệu quả và độ tin cậy trong việc thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.